

UBND TỈNH HOÀ BÌNH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1933/STC-QLNS
V/v triển khai công tác xây dựng dự
toán ngân sách nhà nước năm 2022

Hoà Bình, ngày 30 tháng 7 năm 2021

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024;

Căn cứ Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 29/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Năm 2022, là năm thứ hai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025, là năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách mới giai đoạn 2022 - 2025, nên có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của cả giai đoạn 2021-2025. Công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) được thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và Chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo bám sát, đúng với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương và kết quả thực hiện dự toán NSNN.

Để đảm bảo tiến độ lập phương án dự toán NSNN năm 2022, theo đúng quy định của Luật NSNN, Sở Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiên cứu, triển khai thực hiện theo đúng hướng dẫn tại các văn bản nêu trên, đặc biệt là theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024, đánh giá tình hình thực hiện dự toán năm 2021, rà soát các chế độ, chính sách để đảm bảo xây dựng dự toán đầy đủ, chính xác, có thuyết minh chi tiết cơ sở tính toán, gửi về Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lưu ý một số nội dung sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán NSNN năm 2021.

1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2021.

Đánh giá kết quả thực hiện thu NSNN 7 tháng đầu năm 2021, ước thực hiện năm 2021 so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao. Rà soát, đánh giá cụ thể những tác động của dịch bệnh Covid-19, diễn biến bất thường của thời tiết (như mưa đá, hạn hán...), dịch tả lợn Châu Phi...; nhất là những lĩnh vực thu chủ yếu, các khoản thu không ổn định; kết quả triển khai thực hiện các giải pháp trong điều hành thu ngân sách, các giải pháp điều hành nhằm phấn đấu thực hiện cao nhất dự toán thu NSNN, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức, thành phần kinh tế làm cơ sở xây dựng kế hoạch dự toán thu NSNN năm 2022, kiến nghị giải pháp nhằm phấn đấu hoàn thành cao nhất dự toán thu NSNN được Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

Kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, cơ quan thanh tra, quyết định truy thu của cơ quan thuế trong việc thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra chấp hành pháp luật thuế.

- Đánh giá tình hình thu ngân sách từ xử lý tài sản công theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; thu ngân sách từ đất đai (thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất) theo pháp luật về đất đai; thực hiện nhiệm vụ xử lý, sắp xếp nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ.

Đề xuất các kiến nghị điều chỉnh cơ chế, chính sách về phân cấp quản lý thu ngân sách qua việc triển khai thực hiện (nếu có).

2. Tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước năm 2021.

a) Đánh giá việc triển khai và tổ chức thực hiện dự toán chi đầu tư phát triển (ĐTPT) năm 2021.

- Tình hình phân bổ, giao dự toán chi ĐTPT năm 2021: Việc bố trí, thời hạn phân bổ và giao kế hoạch cho chủ đầu tư trong năm 2021 theo Luật Đầu tư công; Kết quả bố trí dự toán để thu hồi vốn ngân sách ứng trước và thanh toán nợ xây dựng cơ bản thuộc nguồn NSNN; Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị điều chỉnh cơ chế, chính sách; kiến nghị trong tổ chức thực hiện.

- Chi ĐTPT từ nguồn chi cân đối NSNN (bao gồm cả chuyển nguồn từ các năm trước sang năm 2021 theo quy định): Đánh giá tình hình giải ngân vốn đến hết tháng 7/2021, dự kiến khả năng thực hiện đến hết ngày 31/12/2021.

- Đối với chi ĐTPT từ nguồn tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền và chuyển mục đích sử dụng đất: báo cáo tình hình thu, nộp ngân sách và việc thực hiện dự toán chi ĐTPT năm 2021 từ nguồn thu này.

- Đánh giá tình hình xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản và thu hồi vốn ứng nguồn NSNN đến ngày 31/12/2020; ước số xử lý trong năm 2021; dự kiến số nợ xây dựng cơ bản, số ứng chưa có nguồn thu hồi đến ngày 31/12/2021 (chi tiết từng dự án).

- Tình hình quyết toán dự án đầu tư hoàn thành, trong đó nêu rõ: số dự án đã được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành và số vốn còn lại chưa được bố trí để thanh toán so với giá trị quyết toán dự án hoàn thành được cấp có thẩm quyền

phê duyệt; số dự án đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán theo quy định đến hết tháng 6 năm 2021, dự kiến đến hết năm 2021; nguyên nhân và giải pháp xử lý.

b) Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên năm 2021.

Đánh giá tình hình triển khai phân bổ, giao dự toán và thực hiện dự toán chi thường xuyên NSNN 7 tháng đầu năm, dự kiến khả năng thực hiện cả năm 2021 theo từng lĩnh vực chi được giao, trong đó, bên cạnh việc đánh giá các nhiệm vụ chi theo dự toán, tập trung làm rõ các nhiệm vụ chi phát sinh để ứng phó với đại dịch Covid-19, phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội.

Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, các chương trình, dự án lớn nguồn chi thường xuyên của NSNN trong 6 tháng đầu năm, dự kiến cả năm 2021; những khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp xử lý về cơ chế, chính sách trong tổ chức thực hiện, cụ thể:

- Rà soát, xác định các nhiệm vụ, chính sách, chế độ kết thúc; kiến nghị bổ sung, sửa đổi các nhiệm vụ, chính sách, chế độ không phù hợp với thực tế.

- Đánh giá việc thực hiện cắt giảm, tiết kiệm chi thường xuyên theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ.

II. Xây dựng dự toán ngân sách địa phương năm 2022

1. Xây dựng dự toán thu NSNN

Dự toán thu NSNN năm 2022 phải được xây dựng ở mức phân đầu tích cực, khả thi, sát thực tế, tổng hợp đầy đủ các khoản thu mới phát sinh trên địa bàn để tính đúng, tính đủ nguồn thu, theo đúng quy định của các Luật về thuế, phí, lệ phí và các văn bản pháp luật có liên quan.

Việc xây dựng dự toán thu năm 2022 bám sát tình hình kinh tế - xã hội trong bối cảnh tiếp tục đối mặt nhiều rủi ro, khó khăn, đặc biệt là các thách thức, tác động của dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai và các xu hướng mới về dịch chuyển đầu tư, thương mại, chuyển đổi số, tính toán cụ thể các yếu tố tăng, giảm và dịch chuyển nguồn thu do thay đổi chính sách pháp luật về thu, gia hạn thời gian nộp thuế, giảm phí, lệ phí; thực hiện các biện pháp cải cách hành chính, hiện đại hoá công tác quản lý thu; tăng cường công tác quản lý, chống thất thu, chống chuyển giá, gian lận thương mại, trốn thuế, quản lý chặt chẽ giá tính thuế; tiếp tục đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn tại doanh nghiệp nhà nước; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế; quyết liệt xử lý giảm tỷ lệ nợ đọng thuế và kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế.

Phân đầu dự toán thu nội địa năm 2022 không kể thu tiền sử dụng đất bình quân cả tỉnh tăng tối thiểu 7% so với ước thực hiện năm 2021 (đã loại trừ các yếu tố tăng, giảm thu do thay đổi chính sách); mức tăng thu cụ thể tùy theo điều kiện, đặc điểm và phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế trên địa bàn của từng huyện, thành phố.

Các huyện, thành phố xây dựng dự toán thu nội địa năm 2022 ngoài việc đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu theo quy định, phải tổng hợp đầy đủ các nguồn thu thuộc phạm vi thu NSNN phát sinh trên địa bàn (bao gồm cả số thu ngân

sách ở xã, phường, thị trấn, các khoản thuế từ các dự án mới được đưa vào sản xuất kinh doanh, các dự án hết thời gian ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp); đồng thời loại trừ các khoản theo quy định không thuộc nguồn thu cân đối NSNN, trên cơ sở đánh giá đầy đủ thực tế thực hiện năm 2021, những đặc thù của năm 2022 và số kiểm tra dự toán thu năm 2022 được cơ quan có thẩm quyền thông báo.

Dự toán thu NSNN năm 2022 phải được xây dựng trên cơ sở hệ thống dữ liệu đối tượng nộp thuế; đảm bảo tính đúng, đủ từng khoản thu, sắc thuế, lĩnh vực thu đối với từng địa bàn, chi tiết số thu từ các nhà máy mới đi vào hoạt động có số thu lớn theo các quy định hiện hành về thuế, phí, lệ phí và thu khác NSNN; các quy định điều chỉnh chính sách theo lộ trình tiếp tục ảnh hưởng tới số thu NSNN năm 2022 và các quy định dự kiến sẽ được sửa đổi, bổ sung, áp dụng trong năm 2022.

Dự toán thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tiếp tục được xây dựng trên cơ sở kế hoạch đầu giá quyền sử dụng đất, phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ, trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá thực tế thực hiện 6 tháng đầu năm 2021 và dự báo đánh giá nhu cầu của thị trường 6 tháng cuối năm 2021 và trong năm 2022. Dự toán số thu sắp xếp lại, xử lý tài sản công (trong đó có nhà, đất), số thu từ cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng (sau khi trừ chi phí liên quan) thực hiện nộp NSNN theo quy định.

2. Xây dựng dự toán chi NSNN

Dự toán chi NSNN được xây dựng theo đúng quy định của pháp luật, trên cơ sở định mức chi thường xuyên được Hội đồng nhân dân tỉnh quy định trong giai đoạn ổn định ngân sách mới.

Số biên chế tính dự toán năm 2022 căn cứ vào số biên chế được giao năm 2022 (trường hợp chưa được giao biên chế thì xác định bằng số được cơ quan có thẩm quyền giao năm 2021). Xác định Quỹ lương ngạch bậc, các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chế độ quy định theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng (tính đủ 12 tháng) do NSNN đảm bảo (Quỹ tiền lương của số biên chế thực có mặt đến thời điểm 01/7/2021 và quỹ lương của số biên chế chưa tuyển nhưng vẫn trong tổng mức biên chế được giao). Trường hợp mức lương cơ sở trong năm 2022 có điều chỉnh theo quy định của cấp có thẩm quyền thì sẽ điều chỉnh tương ứng số tính toán nêu trên.

Dự toán chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản công hiện hành, kinh phí sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất theo quy định. Không bố trí chi thường xuyên cho các nhiệm vụ mới về cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy định tại khoản 1, Điều 6 Luật Đầu tư công và các văn bản theo hướng dẫn.

Thực hiện tiết kiệm tối thiểu 10% chi thường xuyên (ngoài chi lương, các khoản đóng góp theo lương theo quy định, các khoản chi cho con người) so với dự toán năm 2021, trên cơ sở hạn chế tối đa mua sắm xe ô tô công và trang thiết

bị đắt tiền, thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô công theo quy định, tiết giảm các nhiệm vụ chi không thực sự cấp bách như: đoàn ra, đoàn vào, khánh tiết, hội thảo, hội nghị..., tăng chi từ nguồn thu sự nghiệp công; dành nguồn tăng chi đầu tư phát triển, cải cách tiền lương, thực hiện chuẩn nghèo, chi trợ cấp xã hội.

Dự toán chi hoạt động năm 2022 nguồn NSNN của các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng trên cơ sở các mục tiêu về đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW và quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị định số 60/2021/NĐ-CP). Trong đó, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước không hỗ trợ chi thường xuyên.

Một số nội dung cần lưu ý thêm khi xây dựng dự toán NSNN năm 2022:

- Bố trí nguồn kinh phí để hoàn trả các khoản tạm ứng (nếu có) theo đúng cam kết.

- Bố trí dự toán chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 04/4/2013, Công văn số 1053/STC-QLNS ngày 21/6/2017 của Sở Tài chính.

- Báo cáo chi tiết nhu cầu, việc sử dụng các nguồn lực của địa phương, kinh phí thừa, thiếu để thực hiện các chính sách an sinh xã hội hoặc việc mở rộng đối tượng thụ hưởng các chính sách hiện hành trong năm 2021 và nhu cầu năm 2022 theo quy định.

- Cân đối, bố trí nguồn lực để uỷ thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội theo Công văn số 1316/STC-QLNS ngày 21/6/2019 của Sở Tài chính.

- Năm 2022 là năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, Sở Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng dự toán NSNN năm 2022 và gửi về Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Cục thuế tỉnh trước ngày 15/9/2021.

Sở Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện. Trong công tác tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Cục Thuế tỉnh (p/h);
- Phòng TC-KH các huyện, TP;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT (N.Th).

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Thắng

